

## THÔNG BÁO

### V/v đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế Thu nhập cá nhân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế Thu nhập cá nhân;

Căn cứ Thông tư số 92/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên thông báo tới các cán bộ, viên chức (CBVC) và người lao động (NLĐ) có nhu cầu đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc để chuẩn bị cho công tác quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2018 như sau:

CBVC, NLĐ chỉ phải đăng ký giảm trừ người phụ thuộc một lần trong suốt thời gian làm việc tại trường cho đến khi có sự thay đổi.

Khi CBVC, NLĐ có người phụ thuộc đã hết thời gian được tính giảm trừ thì phải làm tờ khai cắt giảm trừ cho người phụ thuộc đó.

Trường hợp đăng ký mới hoặc đăng ký bổ sung, thay đổi (tăng, giảm) về người phụ thuộc, hồ sơ gồm:

- Mẫu số: 20-ĐK-TCT (theo mẫu đính kèm).
- Hồ sơ minh chứng kèm theo cho từng đối tượng đăng ký được quy định tại Điều 9, Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013.

Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình thực hiện hồ sơ chứng minh người phụ thuộc:

- Đối với con dưới 18 tuổi: Bản sao giấy khai sinh và bản sao chứng minh nhân dân (CMND).

- Đối với con từ 18 tuổi trở lên: Bản sao giấy khai sinh của con và bản sao thẻ sinh viên (nếu con đang theo học các trường chuyên nghiệp) hoặc bản sao Giấy xác




nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật (đối với trường hợp con bị khuyết tật, không có khả năng lao động).

- Đối với vợ hoặc chồng, cha, mẹ, anh chị em ruột, ông, bà, cô, dì, chú bác, cậu, cháu ruột :

Trường hợp đã hết tuổi lao động cần có: Bản sao CMND, bản sao sổ hộ khẩu, giấy tờ hợp pháp để xác định mối quan hệ của người phụ thuộc với người nộp thuế...

Trường hợp trong độ tuổi lao động thì ngoài các giấy tờ trên cần có thêm bản sao Giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật năng đối với người khuyết tật không có khả năng lao động, bản sao hồ sơ bệnh án đối với người mắc bệnh không có khả năng lao động.

Kính đề nghị các đơn vị triển khai kịp thời thông báo này tới các CBVC, NLĐ trong đơn vị mình. Các CBVC, NLĐ nghiêm túc thực hiện các nội dung trên trước ngày 30/12/2018 và nộp hồ sơ tại Phòng Kế hoạch - Tài chính. Nếu cá nhân nào không thực hiện đúng thời gian quy định trên thì cá nhân đó tự chịu trách nhiệm. 

**Nơi nhận:**

- Các Phòng, Khoa, Bộ môn;
- Lưu văn thư, Phòng KH-TC.

**HIỆU TRƯỞNG**



**GS.TS. Nguyễn Văn Sơn**





# Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 20-DK-TCT  
Ban hành kèm theo Thông tư số,  
95/2016/TT-BTC ngày  
28/6/2016 của Bộ Tài chính)

**TỰ TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG**

Thay đổi thông tin đăng ký thuế ☐

1

hập:.....

[illegible]

3 báo mã số NPT:.....

Đội phụ thuộc (tổ chức, cá nhân trả thu nhập/ cơ quan quản lý):.....

[illegible]

phụ thuộc và thông tin đăng ký giảm trừ gia cảnh như sau:

**I. Người phụ thuộc đã có MST hoặc chưa có mã số thuế nhưng có CMND/CCCD/Hộ chiếu**

| STT | Họ và tên người phụ<br>thuộc | Ngày sinh | Mã số thuế (nếu<br>có) | Quốc tịch | Số<br>CMND/CCCD/Hộ<br>chiếu | Quan hệ<br>với người<br>nộp thuế | Thời điểm bắt<br>đầu tính giảm<br>trừ<br>(tháng/năm) | Thời điểm<br>kết thúc<br>tính giảm<br>trừ<br>(tháng/năm) |
|-----|------------------------------|-----------|------------------------|-----------|-----------------------------|----------------------------------|--|--|
| (1) | (2)                          | (3)       | (4)                    | (5)       | (6)                         | (7)                              | (8)  | (9)  |
| 1   |                              |           |                        |           |                             |                                  |  |  |
| 2   |                              |           |                        |           |                             |                                  |  |  |
| 3   |                              |           |                        |           |                             |                                  |  |  |
| ... |                              |           |                        |           |                             |                                  |  |  |

## II. Người phụ thuộc chưa có MST/ CMND/ Hộ chiếu

| STT  | Họ và tên | Thông tin trên giấy khai sinh |      |          |             |                 |             |      |            |      |      | Quốc tịch | Quan hệ với người nộp thuế | Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ (tháng/năm) | Thời điểm kết thúc tính giảm trừ (tháng/năm) |
|------|-----------|-------------------------------|------|----------|-------------|-----------------|-------------|------|------------|------|------|-----------|----------------------------|---|--|
|      |           | Ngày sinh                     | Số   | Quyển số | Nơi đăng ký |                 |             |      | Phườn g/Xã |      |      |           |                            |   |  |
|      |           |                               |      |          | Quốc gia    | Tỉnh/ Thành phố | Quận/ Huyện |      |            |      |      |           |                            |   |  |
|      |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |
| (10) | (11)      | (12)                          | (13) | (14)     | (15)        | (16)            | (17)        | (18) | (19)       | (20) | (21) | (22)      |                            |   |  |
| 1    |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |
| 2    |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |
| 3    |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |
| ...  |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |
| ...  |           |                               |      |          |             |                 |             |      |            |      |      |           |                            |   |  |

(MST: Mã số thuế; CMND: Chứng minh nhân dân; CCCD: Căn cước công dân)

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP**

(Ký và ghi rõ họ tên)